**Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa**

**(Trọn bộ 24 tập)**

**Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang**

**Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm**

**Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu**

**Sài Gòn 1998**

**--- o0o ---**

**Tập 16**

**QUYỂN THỨ 384**

**HỘI THỨ NHẤT**

**Phẩm**

**CÁC PHÁP BÌNH ĐẲNG**

**Thứ 69 - 2**

**Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa với Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu tất cả pháp đều như hóa ấy, các biến hóa kia đều vô thật sắc, cũng vô thật thọ tưởng hành thức. Các biến hóa kia đều vô thật nhãn xứ, cũng vô thật nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ. Các biến hóa kia đều vô thật sắc xứ, cũng vô thật thanh hương vị xúc pháp xứ. Các biến hóa kia đều vô thật nhãn giới, cũng vô thật nhĩ tỷ thiệt thân ý giới. Các biến hóa kia đều vô thật sắc giới, cũng vô thật thanh hương vị xúc pháp giới. Các biến hóa kia đều vô thật nhãn thức giới, cũng vô thật nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới. Các biến hóa kia đều vô thật nhãn xúc, cũng vô thật nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc. Các biến hóa kia đều vô thật nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ, cũng vô thật nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ. Các biến hóa kia đều vô thật địa giới, cũng vô thật thủy hỏa phong không thức giới. Các biến hóa kia đều vô thật nhân duyên, cũng vô thật đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên. Các biến hóa kia đều vô thật các pháp theo duyên sanh ra. Các biến hóa kia đều vô thật vô minh, cũng vô thật hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh lão tử sầu thán khổ ưu não. Các biến hóa kia đều vô thật pháp thế gian, cũng vô thật pháp xuất thế gian. Các biến hóa kia đều vô thật pháp hữu lậu, cũng vô thật pháp vô lậu. Các biến hóa kia đều vô thật pháp hữu vi, cũng vô thật pháp vô vi. Các biến hóa kia đều vô thật pháp tạp nhiễm, cũng vô thật pháp thanh tịnh. Các biến hóa kia đều vô thật luân hồi năm thú sanh tử, cũng vô thật giải thoát năm thú sanh tử. Làm sao Bồ-tát Ma-ha-tát đối các hữu tình có dụng thắng sĩ?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Ý ông hiểu sao? Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi xưa hành đạo Bồ-tát, vả thấy hữu tình khá thoát địa ngục, bàng sanh, quỷ giới, người, trời, các thú chăng? Thiện Hiện đáp rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng thấy. Bạch Thiện Thệ! Chẳng thấy.**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi xưa hành đạo Bồ-tát chẳng thấy hữu tình khá thoát ba cõi. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát đối tất cả pháp biết thấy thông suốt đều như huyễn hóa, đều chẳng phải có thật.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đối tất cả pháp biết thấy thông suốt đều như huyễn hóa, đều chẳng thật có. Bồ-tát Ma-ha-tát vì việc gì mà tu hành Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa? Vì việc gì mà tu hành bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định? Vì việc gì mà tu hành bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi? Vì việc gì mà tu hành không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn? Vì việc gì mà tu hành tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ? Vì việc gì mà tu hành tất cả đà-la-ni môn, tất cả tam-ma-địa môn? Vì việc gì mà tu hành Cực hỷ địa, Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa? Vì việc gì mà tu hành năm nhãn, sáu thần thông? Vì việc gì mà tu hành Phật mười lực, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng? Vì việc gì mà tu hành pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả? Vì việc gì mà tu hành nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí? Vì việc gì mà tu hành tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát? Vì việc gì mà tu hành chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề? Vì việc gì mà thành thục hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu các hữu tình đối tất cả pháp năng tự rõ biết đều như huyễn hóa, đều chẳng thật có, thời Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng nên vô số kiếp vì các hữu tình hành đạo Bồ-tát. Bởi các hữu tình đối tất cả pháp tự chẳng năng biết đều như huyễn hóa, đều chẳng phải thật có. Vậy nên, Bồ-tát Ma-ha-tát ở vô số kiếp vì các hữu tình hành đạo Bồ-tát.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đối tất cả pháp chẳng như thật biết đều như huyễn hóa, đều chẳng thật có, thời chẳng ưng vô số kiếp, vì các hữu tình tu hạnh Bồ-tát thành thục hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật. Vì Bồ-tát Ma-ha-tát đối tất cả pháp như thật rõ biết đều như huyễn hóa, đều chẳng thật có, nên vô số kiếp vì các hữu tình tu hạnh Bồ-tát thành thục hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật.**

**Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu tất cả pháp như mộng, như huyễn, như vang, như tượng, như bóng sáng, như ánh nắng, như việc biến hóa, như thành quách tầm hương, hữu tình được hóa trụ ở chỗ nào? Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu cứu vớt khiến ra?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Hữu tình được hóa trụ ở danh tướng, hư dối phân biệt. Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu từ danh tướng hư dối phân biệt kia cứu vớt khiến ra.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sao gọi là danh? Sao gọi là tướng?**

**Phật nói: Thiện Hiện! Danh đều là khách, đều là giả lập, đều thuộc thi thiết: Nghĩa là đây danh sắc, đây danh thọ tưởng hành thức. Đây danh nhãn xứ, đây danh nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ. Đây danh sắc xứ, đây danh thanh hương vị xúc pháp xứ. Đây danh nhãn giới, đây danh nhĩ tỷ thiệt thân ý giới. Đây danh sắc giới, đây danh thanh hương vị xúc pháp giới. Đây danh nhãn thức giới, đây danh nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới. Đây danh nam, đây danh nữ. Đây danh tiểu, đây danh đại. Đây danh địa ngục, đây danh bàng sanh, đây danh quỷ giới, đây danh người, đây danh trời. Đây danh pháp thế gian, đây danh pháp xuất thế gian. Đây danh pháp hữu lậu, đây danh pháp vô lậu. Đây danh pháp hữu vi, đây danh pháp vô vi. Đây danh quả Dự lưu, đây danh quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, đây danh Độc giác Bồ-đề. Đây danh tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Đây danh chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Đây danh dị sanh, đây danh Thanh văn, đây danh Độc giác, đây danh Bồ-tát, đây danh Như Lai.**

**Thiện Hiện! Tất cả danh như thế thảy đều giả lập để nêu các nghĩa, thi thiết các danh, nên tất cả danh đều chẳng thật có. Các pháp hữu vi cũng chỉ có danh. Do đây vô vi cũng chẳng thật có, ngu phu dị sanh với trong vọng chấp. Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa với phương tiện khéo léo dạy khiến xa lìa với các lời như sau: Danh là do phân biệt vọng tưởng khởi ra, cũng là các duyên hòa hợp giả lập. Các ngươi chẳng nên với trong chấp trước danh vô thật sự, tự tánh là không. Chẳng phải kẻ có trí chấp trước không pháp. Như vậy, Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, phương tiện khéo léo vì các hữu tình thuyết pháp lìa danh. Thiện Hiện! Đấy gọi là danh.**

**Sao gọi là tướng? Thiện Hiện! Tướng có hai thứ, ngu phu dị sanh với trong ấy chấp đắm. Những gì là hai? Một là sắc tướng, hai là vô sắc tướng.**

**Sao gọi là sắc tướng? Thiện Hiện! Các sắc sở hữu hoặc quá khứ, hoặc vị lai, hoặc hiện tại, hoặc nội, hoặc ngoại, hoặc thô, hoặc tế, hoặc thắng, hoặc liệt, hoặc xa, hoặc gần, với trong các không pháp giây lát ngắn đây, ngu phu dị sanh phân biệt chấp đắm, đấy gọi sắc tướng.**

**Sao gọi là vô sắc tướng? Thiện Hiện! Nghĩa là trong các pháp sở hữu vô sắc, ngu phu dị sanh phân biệt chấp đắm lấy tướng sanh các phiền não, đây gọi là vô sắc tướng.**

**Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, phương tiện khéo léo dạy các hữu tình xa lìa hai tướng ấy, lại dạy an trụ trong cõi vô tướng. Dù dạy an trụ trong cõi vô tướng mà chẳng cho kia trụ chấp hai bên, rằng đây là tướng, đây là vô tướng. Như vậy, Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, phương tiện khéo léo khiến các hữu tình xa lìa các tướng trụ cõi vô tướng mà chẳng chấp đắm.**

**Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu tất cả pháp chỉ có danh tướng, bấy nhiêu danh tướng đều là giả lập phân biệt khởi ra, tánh chẳng thật có, làm sao Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu đối các thiện pháp năng tự tăng tiến, cũng năng khiến người tăng tiến thiện pháp. Do thiện pháp mình được tăng tiến mới năng khiến các địa lần lữa tăng tiến viên mãn, cũng năng an lập các loại hữu tình, tùy kia sở ưng được quả Tam thừa.**

**Phật nói: Thiện Hiện! Nếu trong các pháp có chút thật sự, chẳng chỉ giả lập các danh tướng ấy, thời Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu lẽ đối thiện pháp chẳng tự tăng tiến được, cũng chẳng khiến người tăng tiến thiện pháp. Thiện Hiện! Vì trong các pháp không chút thật sự, chỉ có giả lập các danh và tướng. Vậy nên, Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô tướng làm phương tiện năng viên mãn Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Đem vô tướng làm phương tiện năng viên mãn Tĩnh lự Ba-la-mật-đa. Đem vô tướng làm phương tiện năng viên mãn Tinh tiến Ba-la-mật-đa. Đem vô tướng làm phương tiện năng viên mãn An nhẫn Ba-la-mật-đa. Đem vô tướng làm phương tiện năng viên mãn Tịnh giới Ba-la-mật-đa. Đem vô tướng làm phương tiện năng viên mãn Bố thí Ba-la-mật-đa. Đem vô tướng làm phương tiện năng viên mãn bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Đem vô tướng làm phương tiện năng viên mãn bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. Đem vô tướng làm phương tiện năng viên mãn không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Đem vô tướng làm phương tiện năng viên mãn nội không, ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bổn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không. Đem vô tướng làm phương tiện năng viên mãn chơn như, pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới. Đem vô tướng làm phương tiện năng viên mãn khổ tập diệt đạo thánh đế. Đem vô tướng làm phương tiện năng viên mãn tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Đem vô tướng làm phương tiện năng viên mãn tất cả đà-la-ni môn, tất cả tam-ma-địa môn. Đem vô tướng làm phương tiện năng viên mãn Cực hỷ địa, Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa. Đem vô tướng làm phương tiện năng viên mãn năm nhãn, sáu thần thông. Đem vô tướng làm phương tiện năng viên mãn Phật mười lực, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Đem vô tướng làm phương tiện năng viên mãn pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Đem vô tướng làm phương tiện năng viên mãn nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Đem vô tướng làm phương tiện năng viên mãn đối các thiện pháp, cũng năng khiến người viên mãn thiện pháp. Như vậy, Thiện Hiện! Vì tất cả pháp không chút thật sự, chỉ có giả lập các danh và tướng. Các Bồ-tát Ma-ha-tát với trong đó chẳng khởi điên đảo chấp trước, đối các thiện pháp năng tự tăng tiến, cũng năng khiến người tăng trưởng thiện pháp.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu trong các pháp có tướng thật pháp lượng chừng đầu lông ấy, thời Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đối tất cả pháp chẳng ưng giác biết vô tướng, vô niệm, cũng vô tác ý, vô lậu tánh rồi, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, an lập hữu tình nơi pháp vô lậu. Vì sao? Thiện Hiện! Vì các pháp vô lậu đều vô tướng, vô niệm, vô tác ý vậy. Như vậy, Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, an lập hữu tình nơi pháp vô lậu mới gọi là chơn thật nhiêu ích cho người.**

**Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa với Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu tất cả pháp thật tánh vô lậu, vô tướng, vô niệm, cũng vô tác ý. Duyên nào Thế Tôn thường nói như vầy: Đây là pháp thế gian, đây là pháp xuất thế gian; đây là pháp hữu lậu, đây là pháp vô lậu; đây là pháp hữu vi, đây là pháp vô vi; đây là pháp hữu tội, đây là pháp vô tội; đây là pháp hữu tranh, đây là pháp vô tranh; đây là pháp lưu chuyển, đây là pháp hoàn diệt; đây là pháp cộng, đây là pháp bất cộng; đây là pháp Thanh văn, đây là pháp Độc giác; đây là pháp Bồ-tát, đây là pháp Như Lai ư?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Pháp thế gian thảy cùng vô tướng thảy vô lậu pháp tánh hãy có khác chăng? Thiện Hiện đáp rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng khác. Bạch Thiện Thệ! Chẳng khác.**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Pháp Thanh văn thảy cùng vô tướng thảy vô lậu pháp tánh hãy có khác chăng? Thiện Hiện đáp rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng khác. Bạch Thiện Thệ! Chẳng khác.**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Pháp thế gian thảy đâu chẳng tức là vô tướng niệm thảy vô lậu pháp tánh? Thiện Hiện đáp rằng: Bạch Thế Tôn! Như vậy. Bạch Thiện Thệ! Như vậy.**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Hoặc quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề, pháp Bồ-tát Ma-ha-tát, hoặc chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề đâu chẳng tức vô tướng niệm thảy vô lậu pháp tánh? Thiện Hiện đáp rằng: Bạch Thế Tôn! Như vậy. Bạch Thiện Thệ! Như vậy.**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Do nhân duyên đây nên biết tất cả pháp đều là vô tướng thảy.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi học tất cả pháp đều là vô tướng, vô niệm, vô tác ý thường hay tăng ích thiện pháp sở hành. Chỗ gọi Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Hoặc bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. Hoặc nội không, ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bổn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không. Hoặc chơn như, pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới. Hoặc khổ tập diệt đạo thánh đế. Hoặc không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Hoặc tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Hoặc tất cả đà-la-ni môn, tất cả tam-ma-địa môn. Hoặc Cực hỷ địa, Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa. Hoặc năm nhãn, sáu thần thông. Hoặc Phật mười lực, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, mười tám pháp Phật bất cộng. Hoặc đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả. Hoặc pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Hoặc nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Các pháp như thế thảy đều là Phật pháp, đều do vô học, vô tướng, vô niệm, vô tác ý mà được tăng ích. Vì sao? Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát ngoại trừ không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn lại không còn pháp yếu nào Bồ-tát Ma-ha-tát cần phải học. Vì sao? Thiện Hiện! Vì ba môn giải thoát năng nhiếp tất cả diệu thiện pháp vậy. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Không giải thoát môn quán tất cả pháp tự tướng đều không. Vô tướng giải thoát môn quán tất cả pháp xa lìa các tướng. Vô nguyện giải thoát môn quán tất cả pháp xa lìa sở nguyện. Do ba môn trên đây năng nhiếp tất cả thiện pháp thù thắng; lìa ba môn trên đây, chỗ đáng tu tập thiện pháp thù thắng chẳng sanh trưởng vậy.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba giải thoát môn như thế thời năng học năm uẩn, cũng năng học mười hai xứ. Cũng năng học mười tám giới. Cũng năng học sáu giới. Cũng năng học bốn thánh đế. Cũng năng học bốn duyên. Cũng năng học các pháp theo duyên sanh ra. Cũng năng học mười hai duyên khởi. Cũng năng học nội không, ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bổn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không. Cũng năng học chơn như, pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới. Cũng năng học Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã, Phương tiện thiện xảo, Diệu nguyện, Lực, Trí Ba-la-mật-đa. Cũng năng học Cực hỷ địa, Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa. Cũng năng học bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. Cũng năng học bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Cũng năng học tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Cũng năng học tất cả đà-la-ni môn, tất cả tam-ma-địa môn. Cũng năng học năm nhãn, sáu thần thông. Cũng năng học Như Lai mười lực, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Cũng năng học pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Cũng năng học nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Cũng năng học thành thục hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật. Cũng năng học bao nhiêu vô lượng vô biên Phật pháp.**

**Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng học năm uẩn? Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, như thật biết sắc thọ tưởng hành thức đấy là năng học năm uẩn.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết sắc? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết sắc tướng, như thật biết sắc sanh, như thật biết sắc diệt, như thật biết sắc chơn như. Đấy là như thật biết sắc.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết sắc tướng? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết sắc có lỗ rốt ráo, có hở rốt ráo, giống như nước bọt tánh chẳng bền chắc. Thiện Hiện! Đấy gọi là như thật biết sắc tướng.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết sắc sanh? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết sắc đến không từ đâu, đi không chỗ đến. Dù không đến không đi mà tương ưng sanh pháp. Thiện Hiện! Đấy gọi là như thật biết sắc sanh.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết sắc diệt? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết sắc đến không từ đâu, đi không chỗ đến. Dù không đến không đi mà tương ưng pháp diệt. Thiện Hiện! Đấy gọi là như thật biết sắc diệt.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết sắc chơn như? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết sắc chơn như vô sanh vô diệt, vô lai vô khứ, vô nhiễm vô tịnh, vô tăng vô giảm, thường như tánh nó chẳng hư dối, chẳng biến đổi, nên gọi là chơn như. Thiện Hiện! Đấy gọi là như thật biết sắc chơn như.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết thọ? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết thọ tướng, như thật biết thọ sanh, như thật biết thọ diệt, như thật biết thọ chơn như. Đấy là như thật biết thọ.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết thọ tướng? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết thọ rốt ráo như ung thư, rốt ráo như mũi tên, giống như bọt nổi, hư ngụy chẳng thật, chóng sanh, chóng diệt. Thiện Hiện! Đấy gọi là như thật biết thọ tướng.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết thọ sanh? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết thọ đến không từ đâu, đi không chỗ đến. Dù không đến không đi, mà tương ưng sanh pháp. Thiện Hiện! Đấy gọi là như thật biết thọ sanh.**

**Thiện Hiện! Sao gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết thọ diệt? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết thọ đến không từ đâu, đi không chỗ đến. Dù không đến không đi mà tương ưng thọ diệt. Thiện Hiện! Đấy gọi là như thật biết thọ diệt.**

**Thiện Hiện! Sao gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết thọ chơn như? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết thọ chơn như vô sanh vô diệt, vô lai vô khứ, vô nhiễm vô tịnh, vô tăng vô giảm, thường như tánh nó, chẳng hư dối, chẳng biến đổi, nên gọi là chơn như. Thiện Hiện! Đấy gọi là như thật biết thọ chơn như.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết tưởng? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết tưởng tướng, như thật biết tưởng sanh, như thật biết tưởng diệt, như thật biết tưởng chơn như. Đấy là như thật biết tưởng.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết tưởng tướng? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết tưởng giống như ánh nắng, nước chẳng thể được, khát ái dối gạt mà khởi tưởng này, giả thi thiết có, phát lời nói giả. Thiện Hiện! Đấy gọi là như thật biết tưởng tướng.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết tưởng sanh? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết tưởng đến không từ đâu, đi không chỗ đến. Dù không đến không đi mà tương ưng sanh pháp. Thiện Hiện! Đó gọi là như thật biết tưởng sanh.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết tưởng diệt? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết tưởng đến không từ đâu, đi không chỗ đến. Dù không đến không đi mà tương ưng pháp diệt. Thiện Hiện! Đấy gọi là như thật biết tưởng diệt.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết tưởng chơn như? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết tưởng chơn như vô sanh vô diệt, vô lai vô khứ, vô nhiễm vô tịnh, vô tăng vô giảm, thường như tánh nó chẳng hư dối, chẳng biến đổi nên gọi chơn như. Thiện Hiện! Đấy gọi là như thật biết tưởng chơn như.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết hành? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết hành tướng, như thật biết hành sanh, như thật biết hành diệt, như thật biết hành chơn như. Đấy là như thật biết hành.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết hành tướng? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết hành giống như cây chuối, lột bỏ từng bẹ riêng thật chẳng thể được, minh vô minh thảy các duyên làm thành, nghiệp phiền não thảy các duyên tạo thành giả lập. Thiện Hiện! Đấy là như thật biết hành tướng.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết hành sanh? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết hành đến không từ đâu, đi không chỗ đến. Dù không đến không đi mà tương ưng sanh pháp. Thiện Hiện! Đấy là như thật biết hành sanh.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết hành diệt? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết hành đến không từ đâu, đi không chỗ đến. Dù không đến không đi mà tương ưng pháp diệt. Thiện Hiện! Đấy gọi là như thật biết hành diệt.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết hành chơn như? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết hành chơn như vô sanh vô diệt, vô khứ vô lai, vô nhiễm vô tịnh, vô tăng vô giảm thường như tánh nó chẳng hư dối, chẳng biến đổi, nên gọi chơn như. Thiện Hiện! Đấy gọi là như thật biết hành chơn như.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết thức? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết thức tướng, như thật biết thức sanh, như thật biết thức diệt, như thật biết thức chơn như. Đấy gọi là như thật biết thức.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết thức tướng? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết thức như việc huyễn, các duyên hòa hợp, giả thi thiết có, thật chẳng khá được. Nghĩa là như huyễn sư hoặc đệ tử của y nơi ngã tư đường, huyễn làm bốn quân, đó là tượng quân, mã quân, xa quân, bộ quân. Hoặc huyễn làm các thứ sắc loại, tướng tuy giống như có, mà không nơi thật. Thức cũng giống như vậy, thật chẳng có được. Thiện Hiện! Đấy là như thật biết thức tướng.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết thức sanh? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết thức đến không từ đâu, đi không chỗ đến. Dù không đến không đi, mà tương ưng sanh pháp. Thiện Hiện! Đấy là như thật biết thức sanh.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết thức diệt? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết thức không đến từ đâu, đi không chỗ đến. Dù không đến không đi mà tương ưng pháp diệt. Thiện Hiện! Đấy gọi là như thật biết thức diệt.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết thức chơn như? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết thức chơn như vô sanh vô diệt, vô lai vô khứ, vô nhiễm vô tịnh, vô tăng vô giảm, thường như tánh nó, chẳng hư dối, chẳng biến đổi, nên gọi là chơn như. Thiện Hiện! Đấy gọi là như thật biết thức chơn như.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết sắc, tự tánh sắc không. Như thật biết thọ, tự tánh thọ không. Như thật biết tưởng, tự tánh tưởng không. Như thật biết hành, tự tánh hành không. Như thật biết thức, tự tánh thức không. Thiện Hiện! Đấy là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng học năm uẩn.**

**Cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng học mười hai xứ?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết nhãn xứ, tự tánh nhãn xứ không. Như thật biết nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ, tự tánh nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ không. Như thật biết sắc xứ, tự tánh sắc xứ không. Như thật biết thanh hương vị xúc pháp xứ, tự tánh thanh hương vị xúc pháp xứ không. Như thật biết nội xứ, tự tánh nội xứ không. Như thật biết ngoại xứ, tự tánh ngoại xứ không. Thiện Hiện! Đấy là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng học mười hai xứ.**

**Cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng học mười tám giới?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết nhãn giới, tự tánh nhãn giới không; như thật biết sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ, tự tánh sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ không. Như thật biết nhĩ giới, tự tánh nhĩ giới không; như thật biết thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ, tự tánh thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ không. Như thật biết tỷ giới, tự tánh tỷ giới không; như thật biết hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ, tự tánh hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ không. Như thật biết thiệt giới, tự tánh thiệt giới không; như thật biết vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ, tự tánh vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ không. Như thật biết thân giới, tự tánh thân giới không; như thật biết xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ, tự tánh xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ không. Như thật biết ý giới, tự tánh ý giới không; như thật biết pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ, tự tánh pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ không. Thiện Hiện! Đấy là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng học mười tám giới.**

**Cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng học sáu giới? Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết địa giới, tự tánh địa giới không. Như thật biết thủy hỏa phong không thức giới, tự tánh thủy hỏa phong không thức giới không. Thiện Hiện! Đấy là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng học sáu giới.**

**Cụ thọ Thiện Hiện thưa với Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng học bốn thánh đế?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết khổ thánh đế, như thật biết đạo thánh đế, như thật biết tập thánh đế, như thật biết diệt thánh đế. Đấy là năng học bốn thánh đế.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết khổ thánh đế? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết khổ là tướng bức ngặt, tự tánh vốn không, xa lìa hai pháp, là lý chắc kẻ thánh. Khổ tức chơn như, chơn như tức khổ, không hai không khác, duy kẻ chơn thánh năng như thật biết. Thiện Hiện! Đấy là như thật biết khổ thánh đế.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết tập thánh đế? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết tập là tướng sanh khởi, tự tánh vốn không, xa lìa hai pháp, là lý chắc kẻ thánh. Tập tức là chơn như, chơn như tức là tập, không hai không khác, duy kẻ chơn thánh năng như thật biết. Thiện Hiện! Đấy gọi là như thật biết tập thánh đế.**

**Thiện Hiện! Sao là như thật biết diệt thánh đế? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết diệt là tướng vắng lặng, tự tánh vốn không, xa lìa hai pháp, là lý chắc kẻ thánh. Diệt tức chơn như, chơn như tức diệt, không hai không khác, duy kẻ chơn thánh năng như thật biết. Thiện Hiện! Đấy gọi là như thật biết diệt thánh đế.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết đạo thánh đế? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết đạo là tướng xuất ly, tự tánh vốn không, xa lìa hai pháp, là lý chắc kẻ thánh. Đạo tức chơn như, chơn như tức đạo, không hai không khác, duy kẻ chơn thánh năng như thật biết. Thiện Hiện! Đấy gọi là như thật biết đạo thánh đế. Thiện Hiện! Đấy là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng học bốn thánh đế.**

**Cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng học bốn duyên?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết nhân duyên, như thật biết đẳng vô gián duyên, như thật biết sở duyên duyên, như thật biết tăng thượng duyên. Đấy là năng học bốn duyên.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết nhân duyên? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết nhân duyên là tướng chủng tử, tự tánh vốn không, xa lìa hai pháp. Thiện Hiện! Đấy gọi là như thật biết nhân duyên.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết đẳng vô gián duyên? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết đẳng vô gián duyên là tướng khai phát, tự tánh vốn không, xa lìa hai pháp. Thiện Hiện! Đấy gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát như thật biết đẳng vô gián duyên.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết sở duyên duyên? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết sở duyên duyên là tướng trụ trì, tự tánh vốn không, xa lìa hai pháp. Thiện Hiện! Đấy gọi là như thật biết sở duyên duyên.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết tăng thượng duyên? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết tướng tăng thượng duyên là tướng vô ngại, tự tánh vốn không, xa lìa hai pháp. Thiện Hiện! Đấy gọi là như thật biết tăng thượng duyên.**

**Thiện Hiện! Đấy là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật học bốn duyên.**

**Cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng học các pháp theo duyên sanh ra?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết tất cả pháp theo duyên sanh ra, chẳng sanh chẳng diệt, chẳng đoạn chẳng thường, chẳng nhất chẳng dị, chẳng đến chẳng đi, tuyệt hết hý luận, bản tánh yên lặng. Thiện Hiện! Đấy là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng học các pháp theo duyên sanh ra.**

**Cụ thọ Thiện Hiện thưa với Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng học mười hai nhân duyên?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết vô minh vô sanh vô diệt, vô nhiễm vô tịnh, tự tánh vốn không, xa lìa hai pháp. Như thật biết hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não vô sanh vô diệt, vô nhiễm vô tịnh, tự tánh vốn không, xa lìa hai pháp. Thiện Hiện! Đấy là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng học mười hai duyên khởi.**

**Cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng học nội không, ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bổn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết nội không vô tự tánh chẳng khá được, mà năng an trụ. Như thật biết ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không vô tự tánh, chẳng khá được, mà năng an trụ. Thiện Hiện! Đấy là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng học nội không cho đến vô tánh tự tánh không.**

**Cụ thọ Thiện Hiện thưa với Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng học chơn như, pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết chơn như không hý luận, không phân biệt, mà năng an trụ. Như thật biết pháp giới cho đến bất tư nghì giới không hý luận, không phân biệt, mà năng an trụ. Thiện Hiện! Đấy là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng học chơn như cho đến bất tư nghì giới.**

**--- o0o ---**